

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2023/HNGĐ-ST**
Ngày 10 tháng 7 năm 2023
V/v Tranh chấp về xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo;

Bà Nguyễn Thị Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Tôn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; ĐKKHKT: Khu 3, xã V (nay là khu 13, xã V), huyện H, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích C (Tên tiếng Đức là Kohrt, Bích C), sinh năm 1979; ĐKKHKT: Khu 3, xã V (nay là khu 13, xã V), huyện H, tỉnh Phú Thọ; hiện ở: Hohenzollerndam 161 Charlottenburg Wilmersdorf (Cộng hòa liên bang Đức).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1976; ĐKKHKT: Khu 4, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

(Anh T, chị C, anh Đ đều xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Bích C (Tên tiếng Đức là Kohrt, Bích C) có quan hệ tình cảm với nhau vào năm 2009, 2010; khi đó chị C và anh Nguyễn Hữu Đ vẫn là vợ chồng hợp pháp. Trong thời gian anh và chị C quan hệ tình cảm với nhau thì chị C có mang thai cháu Nguyễn Ngọc T (Tên đặt trong giấy khai sinh theo giấy khai sinh số 28). Do vợ chồng mâu thuẫn dẫn đến ly hôn nên ngày 27 tháng 4 năm 2010 chị C và anh Đ đã được Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn. Sau đó vào ngày 23/8/2010 chị C đã sinh cháu Nguyễn Ngọc T tại trạm y tế xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Do cháu T sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị C và anh Nguyễn Hữu Đ (là chồng trước của chị C) nên trên giấy khai sinh của cháu T vẫn ghi họ tên cha là Nguyễn Hữu Đ nhưng trên thực tế thì cháu T là con trai ruột của anh và chị C.

Ngày 29/5/2023 anh đã làm thủ tục xét nghiệm di truyền ADN tại Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền. Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền xác nhận anh và cháu Nguyễn Ngọc T có quan hệ huyết thống cha con. Nay để thuận tiện làm các thủ tục về khai sinh, hộ tịch, hộ khẩu của cháu T theo họ của anh là cha ruột của cháu, anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh về việc xác định: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1967; ĐKHKT: Khu 3, xã V(nay là khu 13, xã V), huyện H, tỉnh Phú Thọ; căn cước công dân số 025067014693 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/7/2022, quốc tịch Việt Nam là cha ruột cháu Nguyễn Ngọc T (Giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam) do chị Nguyễn Thị Bích C, sinh năm 1979 sinh ra vào ngày 23/8/2010 tại trạm y tế xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ (Theo giấy khai sinh số 28, ngày tháng năm đăng ký 05/9/2010, nơi đăng ký khai sinh UBND xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ).

Về án phí: Anh T xin tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền án phí.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích C trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T có quan hệ tình cảm với nhau vào năm 2009, 2010; khi đó chị và anh Nguyễn Hữu Đ vẫn là vợ chồng hợp pháp. Trong thời gian chị và anh T có quan hệ tình cảm với nhau thì chị có mang thai cháu Nguyễn Ngọc T (Tên đặt trong giấy khai sinh theo giấy khai sinh số 28). Do vợ chồng mâu thuẫn dẫn đến ly hôn nên ngày 27 tháng 4 năm 2010 chị và anh Đ đã được Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn. Sau đó vào ngày 23/8/2010 chị đã sinh cháu Nguyễn Ngọc T tại trạm y tế xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Do cháu T sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị và anh Nguyễn Hữu Đ (là chồng trước của chị C) nên trên giấy khai sinh của cháu T vẫn ghi họ tên cha là Nguyễn Hữu Đ nhưng trên thực tế thì cháu T là con trai ruột của anh T và chị. Ngày 29/5/2023 anh T đã làm thủ tục xét nghiệm di truyền ADN tại Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền. Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền xác nhận anh T và cháu Nguyễn Ngọc T có quan hệ huyết thống cha con. Nay để thuận tiện làm các thủ tục về khai sinh, hộ tịch, hộ khẩu của cháu T theo họ của anh T là cha ruột của cháu, chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T về việc xác định: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1967; ĐKHKT: Khu 3, xã V(nay là khu 13, xã V), huyện H, tỉnh Phú Thọ; căn cước công dân số 025067014693 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/7/2022, quốc tịch Việt Nam là cha ruột cháu Nguyễn Ngọc T(Giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam) do chị sinh ra vào ngày 23/8/2010 tại trạm y tế xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ (Theo giấy khai sinh số 28, ngày tháng năm đăng ký 05/9/2010, nơi đăng ký khai sinh UBND xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ). Chị hiện cư trú và sinh sống tại Hohenzollerndam 161 Charlottenburg Wilmersdorf (Cộng hòa liên bang Đức), ngày 06/6/2023 chị về Việt Nam để giải quyết vụ án, sau đó sẽ quay trở lại Đức sinh sống và làm việc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu Đ trình bày: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 20/2010/QĐST-HNGĐ ngày 27/4/2010 Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị C và anh. Về con chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên trong quá trình hôn nhân khi anh và

chị C vẫn là vợ chồng hợp pháp, chị C có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn T và sinh ra cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 23/8/2010 tại trạm y tế xã V. Hiện cháu T đang cư trú, sinh sống tại khu 13, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Theo giấy khai sinh số 28, ngày tháng năm đăng ký 05/9/2010, nơi đăng ký khai sinh UBND xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ, anh là bố đẻ của cháu T nhưng thực tế anh không phải là bố đẻ của cháu mà anh T mới là bố đẻ của cháu T. Do vậy anh không phải có bất kỳ nghĩa vụ, trách nhiệm gì đối với cháu T. Nay anh T làm đơn khởi kiện xác định cha cho con, anh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc T do chị C sinh ra vào ngày 23/8/2010 tại trạm y tế xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Anh T, chị C, anh Đ đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết, xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T. Xứ: Xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 23/8/2010

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Nguyễn Văn T khởi kiện vụ án xác định cha cho con tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, do vậy xác định là quan hệ “Tranh chấp về xác định cha cho con” theo khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Trong hồ sơ vụ án thể hiện, chị C đang sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức, chị về Việt Nam ngày 06/6/2023 để giải quyết vụ án, sau đó sẽ quay trở lại Đức. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý và giải quyết, xét xử vụ án là đúng thẩm quyền.

Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Bích C, anh Nguyễn Hữu Đ vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện anh Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 29/6/2023 anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Bích C đã giao nộp cho Tòa án kết quả xét nghiệm ADN số 231387GL/ADN tại Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền – G; có địa chỉ: 112 T Kính, phường Y, C, thành phố Hà Nội. Tòa án đã có Công văn số 225/2023/TA-HC ngày 29/6/2023 gửi Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền về tính pháp lý của kết quả xét nghiệm ADN số 231387GL/ADN. Ngày 30 tháng 6 năm 2023 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận được công văn số 0506/2023/CV-GL của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền có nội dung như sau:

“1. Kết quả xét nghiệm ADN số 231387GL/ADN ngày 29/06/2023 do Viện công nghệ ADN và Phân tích Di truyền giám định và kết luận, kết quả được ban hành có đầy đủ tính chất pháp lý.

2. Nội dung kết quả giám định huyết thống trong kết quả xét nghiệm ADN số 231387GL/ADN ngày 29/06/2023 do anh Nguyễn Văn T cung cấp là đúng”.

Mặc dù cháu Nguyễn Ngọc T sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Bích C và anh Nguyễn Hữu Đ nhưng căn cứ vào kết quả xét nghiệm di truyền ADN của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền – G, các lời khai của chị Nguyễn Thị Bích C, anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Hữu Đ có đủ cơ sở để xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc T. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T được chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Văn T được miễn án phí theo quy định. Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn T 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

[4]. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 101 và Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b Khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T.

1. Xác định anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1967;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Căn cước công dân số 025067014693 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/7/2022 ;

ĐKKHKT: Khu 3, xã V (nay là khu 13, xã V), huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Là cha ruột cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 23/8/2010;

Giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam ;

Nơi sinh : Trạm y tế xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Nơi đăng ký khai sinh UBND xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn T 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí. Xác nhận anh Nguyễn Văn T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0000547 ngày 22/6/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại Việt Nam có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được Bản án để đề nghị Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đương sự cư trú ở nước ngoài có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND T.T Lâm Thao – H Lâm Thao;
- Các đương sự;
- Lưu: HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thu Huyền